

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 60/2023/HS-ST

Ngày: 22/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Quốc Hưng

Bà Nguyễn Hương Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dung – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: Ông Lê Việt Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2023 theo hình thức trực tuyến, gồm 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thủ Đức; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Trịnh Song H; Sinh năm 1985 tại tỉnh D; Địa chỉ thường trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh D. Nơi cư trú: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Thái D, sinh năm 1958 và bà Đỗ Thị Dương T, sinh năm 1963; Có vợ và 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 06 tháng 10 năm 2022. (Có mặt)

Bị hại:

Ông Lê Anh T; Địa chỉ: A, Khu phố B, phường C, thành phố D, Thành phố E. (Vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Vũ Thị D; Địa chỉ: Số A ấp B, xã C, huyện D, tỉnh E. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/9/2022, Trịnh Song H xin vào làm việc tại Công ty do chị Vũ Thị D làm chủ. Chị D sắp xếp cho H ở chung với anh Lê Anh T (nhân viên công ty) tại phòng trọ địa chỉ 65/72 Tăng Nhơn Phú, khu phố 2, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức để thuận tiện việc đi lại. Đến ngày 03/10/2022, H lợi dụng lúc anh T ngủ say đã lục túi quần của anh T lấy chìa khóa, giấy đăng ký xe mô tô biển số 93P2-646.88 rồi lén lút lấy trộm xe mô tô biển số 93P2-646.88 hiệu sirius màu trắng của Lê Anh T mang đến tiệm cầm đồ A, địa chỉ: A đường B, KP C, phường D, thành phố E, tỉnh F cầm cho anh Lê Quốc V với giá 6.000.000 đồng. Sau đó, H lên mạng Facebook đăng bán xe mô tô trên thì 01 nam thanh niên (không rõ lai lịch) hỏi mua và hẹn gặp tại Bệnh viện đa khoa An Phú, số A, KDC B, đường C, khu phố D, phường E, thành phố F, tỉnh G thỏa thuận bán xe với giá 9.000.000 đồng. H nói xe đang cầm cố ở tiệm của anh V nên cả hai thống nhất đến tiệm cầm đồ của anh V, người thanh niên đưa 6.000.000 đồng chuộc xe ra và đưa thêm cho H 3.000.000 đồng, rồi lấy xe và giấy đăng ký chạy đi. Đến khoảng 16 giờ 45 phút ngày 05/10/2022, chị D và anh T phát hiện H tại tiệm Internet Cường, KDC A, khu phố B, phường C, thành phố D, tỉnh E nên giữ H lại và đưa đến Công an phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức lập hồ sơ xử lý.

Trước đó, do H không có phương tiện để đi lại nên chị Vũ Thị D có giao cho H xe mô tô biển số 49S9-6751 để sử dụng phục vụ việc đi lại. Trưa ngày 22/9/2022, H nhắn tin với chị D mượn xe mô tô biển số 49S9-6751 để ra ngân hàng giải quyết tài khoản ngân hàng bị khóa và xin nghỉ buổi chiều. Sau đó, H điều khiển xe mô tô biển số 49S9-6751 đến tiệm sửa xe Tấn Phát, ô A, C3, đường B, Khu dân cư C, phường D, thành phố E, tỉnh F cầm xe mô tô biển số 49S9-6751 cho anh Nguyễn Tấn Đức với giá 2.500.000 đồng. Khoảng 8 giờ ngày 23/9/2022, H nhắn tin cho chị D nói phải về giải quyết việc gia đình ở D và tại đây có xảy ra đánh nhau bị Công an bắt phải nộp 2.500.000 đồng tiền phạt mới cho lấy xe về. H muốn ứng trước tiền công nên chị D đã chuyển cho H 2.700.000 đồng. Ngày 24/9/2022, H gọi cho D nói bị Cảnh sát giao thông Bình Dương bắt và đã bị giữ phương tiện nên nhờ D đặt xe Grab cho H từ Bệnh viện Bình Dương về Công ty tại địa chỉ A, khu phố B, phường C, thành phố D.

Vật chứng: 01 xe mô tô hiệu Dream biueern số 49S9-6751 đã qua sử dụng. Xe do chị Phan Thị H đứng tên chủ sở hữu, năm 2018 chị H bán xe cho người tên P (không rõ lai lịch), không làm thủ tục sang tên. Chị Vũ Thị D khai mua xe trên của người khác (không nhớ rõ của ai), để làm phương tiện đi lại. Ngày 29/12/2022, Cơ quan Điều tra đã trả lại cho chị Vũ Thị D; 01 biên nhận cầm đồ xe mô tô biển số 93P2-646.88 hiệu Sirius ngày 03/10/2022 tại tiệm cầm đồ A; 01 USB lưu trữ 08 video tại tiệm cầm đồ A.

Kết luận định giá tài sản số 128/KV2/KLĐG-HĐĐGTS ngày 10/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng thành phố Thủ Đức kết luận một xe Yamaha Sirius, màu trắng đen số 93P2-646.88 dung tích 50-175 cm³ đã qua sử dụng tại thời điểm định giá ngày 03/10/2022 xe có trị giá 11.700.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 129/KV2/KLĐG- HĐĐGTS ngày 10/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng thành phố Thủ Đức kết luận một xe mô tô hiệu Lifan, màu nâu biển số 49S9-6751 dung tích 97 cm³ đã qua sử dụng tại thời điểm định giá ngày 22/9/2022 xe có trị giá 3.300.000 đồng

Về trách nhiệm dân sự và bồi thường thiệt hại: Ông Lê Anh T yêu cầu bồi thường số tiền 12.000.000 đồng, tiền tài sản bị thiệt hại.

Bản cáo trạng số 65/CT-VKSTPTĐ ngày 16/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố Trịnh Song H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trịnh Song H về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự xử phạt Trịnh Song H mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Về bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo bồi thường số tiền 12.000.000 đồng cho bị hại. Về xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng; Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên và không tự bào chữa; Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 12.000.000 đồng cho anh Lê Anh T; Bị cáo nói lời sau cùng biết lỗi của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Song H khai nhận vào khoảng 19 giờ 20 phút ngày 02/7/2022, Trịnh Song H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt một xe mô tô hiệu Yamaha Sirus, màu trắng đen số 93P2-646.88 có trị giá 11.700.000 của anh Lê Anh T tại phòng trọ địa chỉ A đường B, KP C, phường D, thành phố E, Thành phố F bị phát hiện bắt giữ. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích

muốn thỏa mãn động cơ cá nhân, muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động nên vẫn cố tình phạm tội với lỗi cố ý. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, phù hợp với sự thật khách quan của vụ án đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[3] Như vậy quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đối với bị cáo Trịnh Song H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân và gây mất trật tự, an toàn xã hội cần phải xử lý nghiêm minh bị cáo trước pháp luật vì vậy, có một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[7] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Lê Anh T yêu cầu bồi thường tiền tài sản bị thiệt hại là 12.000.000 đồng; Bị cáo Trịnh Song H đồng ý bồi thường số tiền này cho anh Lê Anh T nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô hiệu Dream biển số 49S9-6751, Cơ quan Điều tra đã trả lại cho chị Vũ Thị D nên Hội đồng xét xử không xem xét. Tiếp tục lưu hồ sơ 01 biên nhận cầm đồ xe mô tô biển số 93P2-64688 hiệu Sirius ngày 03/10/2022 tại tiệm cầm đồ A và 01 USB lưu trữ 08 video tại tiệm cầm đồ A.

[9] Về các vấn đề khác: Đối với anh Nguyễn Tấn Đ cầm xe mô tô Dream biển số 49S9-6751 và anh Lê Quốc V cầm xe mô tô biển số 93P2-646.88 do bị cáo H mang đến cầm. Anh Đức và anh Vt không biết 02 xe mô tô trên do bị cáo H phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý là có cơ sở. Đối với người nam thanh niên chưa xác định được nhân thân lai lịch mua xe mô tô biển số 93P2-646.88 do bị cáo H bán cho người này. Cơ quan Điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã ra thông báo truy tìm, đăng báo tìm xe mô tô biển số 93P2-646.88 và người thanh niên trên nhưng đến nay vẫn chưa có thông tin, chưa thu hồi được vật chứng. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thủ Đức tiếp tục xác minh làm rõ nếu có dấu hiệu phạm tội sẽ xử lý sau là có cơ sở.

Đối với Trịnh Song H có hành vi lợi dụng vào sự tin tưởng của chị D giao xe mô tô Dream biển số 49S9-6751 cho H sử dụng, ngày 22/9/2022 H mang xe đi cầm lấy tiền tiêu xài, kết luận định giá xác định xe mô tô Dream biển số 49S9-6751 có giá trị 3.000.000 đồng và bản thân H chưa có tiền án, tiền sự nên chưa

cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại Điều 175 Bộ luật Hình sự. Ngày 23/9/2022 H nói dối chị D cho H ứng trước số tiền 2.700.000 đồng là tiền lương làm việc và khi H về làm chị D đã trừ hết số tiền trên vào tiền lương của H nên đây chỉ là giao dịch dân sự không có dấu hiệu phạm tội nên không có căn cứ xử lý là có cơ sở.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 600.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Song H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Trịnh Song H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/10/2022.

2. Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 589 của Bộ luật Dân sự:

Buộc Trịnh Song H bồi thường cho Lê Anh T số tiền 12.000.000 (Mười hai triệu) đồng.

3. Áp dụng Điều 106 Bộ Luật Tố tụng Hình sự: Tiếp tục lưu hồ sơ 01 biên nhận cầm đồ xe mô tô biển số 93P2-64688 và 01 USB lưu trữ 08 video tại tiệm cầm đồ A.

4. Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trịnh Song H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 600.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án sơ thẩm có liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND thành phố Thủ Đức;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Đức;
- Trại giam và bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thái Bình